

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 09-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoài Duy;

2. Ông Lê Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Trà Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Phú L, sinh ngày 01/01/1986 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường LTB, thị xã H, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Phước T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1963; Vợ, con: Không có;

Tiền án: Không có;

Tiền sự:

- Ngày 18/12/2022, bị Công an phường LTB, thị xã H, tỉnh TN ra Quyết định số 304/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt).

- Ngày 04/01/2023, bị Công an phường LTB, thị xã H, tỉnh TN ra Quyết định số 305/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

- Ngày 24/02/2023, bị Toà án nhân dân thị xã H, tỉnh TN Quyết định số 02/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng (chưa chấp hành quyết định).

Về nhân thân:

+ Ngày 21/11/2003, bị Toà án nhân dân thị xã TN xử phạt 39 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy, đến ngày 30/6/2008 chấp hành xong (đã được xóa án tích)

+ Ngày 16/11/2009, Công an phường H, thị xã TN, tỉnh TN ra Quyết định số 623/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 500.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt (Đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt hành chính)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/5/2023 chuyển tạm giam từ ngày 13/5/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2023, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Ngô Phú L đón xe đi đến khu vực Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy loại Heroin cất giấu vào túi quần rồi đón xe về nhà. Khi đến nhà, Lâm lấy bạch ma túy vừa mua được sử dụng một ít, số còn lại cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/5/2023, Lâm lấy bạch ma túy đã cất giấu hôm trước bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi đi đến quán cà phê không tên thuộc hẻm X, đường H, khu phố HL, phường HN, thành phố TN, tỉnh TN uống cà phê đến 10 giờ 45 phút thì bị Công an phường HN phát hiện bắt quả tang. Thu giữ bên trong túi quần bên phải phía trước của Lâm 01 bạch nylon được hàn kín, kích thước 3 x 4cm chứa chất bột màu trắng. Lâm khai nhận chất bột màu trắng bên trong bạch nylon là ma túy Lâm mua để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 689/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 bạch nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng 2,7605 gam.

Quá trình điều tra Ngô Phú L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 689 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Nguyễn Văn Đại và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

** Bản cáo trạng số 59/CT-VKSTPTN ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo: Ngô Phú L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Ngô Phú L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Phú L từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 689 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Nguyễn Văn Đại và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN.

** Bị cáo Lâm không tự bào chữa, không tranh luận.*

** Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Phú L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 10/5/2023, tại cà phê không tên thuộc hẻm X, đường H, khu phố HL phường HN, thành phố TN, tỉnh TN, Ngô Phú L có hành vi tàng trữ trái phép 2,7605 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Phú L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của Ngô Phú L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy nên cần xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 689 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Nguyễn Văn Đại và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN bên trong gồm có: 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M) là Heroine có khối lượng 2,3869 gam còn lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người bán ma túy cho Lâm do không biết họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Ngô Phú L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Ngô Phú L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/5/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 689 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý Nguyễn Văn Đại và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN bên trong gồm có: 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M) là Heroine có khối lượng 2,3869 gam còn lại sau giám định.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2023 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Ngô Phú L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh TN (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTĐ khác;
- Lưu hồ sơ;

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Duy

Lê Minh Tâm

Đặng Thị Ngọc Dung

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh TN (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương Thảo Lê Minh Tâm

Đặng Thị Ngọc Dung